

Số: 42/2026/QĐST - DS

Quảng Trị, ngày 20 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 273/2025/TLST - DS ngày 20 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đỗ Xuân L; sinh năm 1955; CCCD số: 045055001977; địa chỉ: Thôn X, xã H, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn:

+ Ông Phan T; sinh năm 1970; CCCD số: 045070009004.

+ Bà Trần Thị Thủy T1; sinh năm 1970; CCCD số: 045170009233.

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã H, tỉnh Quảng Trị.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị B, sinh năm 1960; CCCD số: 045160009112; địa chỉ: Thôn X, xã H, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Xuân L - là người đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền ngày 08/12/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chậm nhất đến ngày 15/4/2026, ông Phan T và bà Trần Thị Thủy T1 giao lại đất và tài sản gắn liền với đất cho ông Đỗ Xuân L và bà Hoàng Thị B theo giấy bán nhà đã được ký ngày 25/8/2023 và hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 31/8/2023, gồm:

Thửa đất số 1394; tờ bản đồ số 11, địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị (nay là Thôn X, xã H, tỉnh Quảng Trị), theo GCNQSD đất số DL 433434 do Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Quảng Trị cấp ngày 27/9/2023 mang tên ông Đỗ Xuân L và bà Hoàng Thị B. Diện tích thửa đất: 942,0m²; hình thức sử dụng: Sử

dụng riêng; mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 100,0m², đất bằng trồng cây hàng năm khác: 842,0m²; thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: lâu dài; đất bằng trồng cây hàng năm khác: đến ngày 26/12/2065. Trên diện tích đất có 01 ngôi nhà ba gian, nhà bếp cùng công trình vệ sinh, mái lợp fibro xi măng, tường xây bờ lô, nền đóng gạch men, sân bê tông; trụ công bằng bê tông, cánh công bằng sắt hộp; trước nhà bếp là 01 giếng nước; sát công là 01 nhà kho, tường xây bờ lô, mái lợp fibro xi măng.

2.2. Chậm nhất đến ngày 15/4/2026, ông Phan T và bà Trần Thị Thủy T1 phải giao tài sản cho ông Đỗ Xuân L và bà Hoàng Thị B theo giấy bán tài sản ngày 24/8/2023, cụ thể: 01 cái rạp sự kiện gồm 10 vại (50 bộ bàn ghế, 02 bộ bàn gia tiên, 02 bộ phong màn và các đèn trang trí rạp, sân khấu).

2.3. Về án phí và chi phí tố tụng:

- Nguyên đơn thoả thuận chịu 3.000.000 đồng chi phí thẩm định tại chỗ (nguyên đơn đã nộp đủ).

- Bị đơn thoả thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000840 ngày 04/3/2026 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Trả lại cho ông Phan T và bà Trần Thị Thủy T1 850.000 đồng tiền chênh lệch tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV6 - Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.
- Tổ HC- TP.

THẨM PHÁN

Hoàng Lê Phương Thảo